

GS. Phạm Hoàng Hộ & GS. Nguyễn Duy Xuân đối với việc hình thành và phát triển Viện Đại học Cần Thơ (1966 – 1975)

Phạm Đức Thuận

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ LÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐẦU TIÊN ĐƯỢC THÀNH LẬP Ở VÙNG ĐỒNG BANG SÔNG CỬU LONG VÀO NGÀY 31/3/1966 VỚI TÊN GỌI BAN ĐẦU LÀ VIỆN ĐẠI HỌC CẦN THƠ. SU THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN VIỆN ĐẠI HỌC CẦN THƠ (1966 – 1975) GẮN LIÊN VỚI HAI TRI THỨC TIÊU BIỂU CỦA VÙNG ĐẤT CẦN THƠ LÀ GIÁO SƯ PHẠM HOÀNG HỘ VÀ GIÁO SƯ NGUYỄN DUY XUÂN, ĐÓNG GÓP CỦA HAI VỊ GIÁO SƯ ĐÃ TẠO NỀN TẢNG QUAN TRỌNG ĐỂ ĐẾN HÔM NAY TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ TRỞ THÀNH MỘT TRONG NHỮNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRỌNG ĐIỂM HÀNG ĐẦU Ở VIỆT NAM.

Những viên gạch đầu tiên

GS. Phạm Hoàng Hộ sinh ngày 3-8-1931 tại làng Thới Bình – phường Cái Khế, tỉnh Cần Thơ. Thuở nhỏ ông theo học tiểu học ở các trường Bassac, Nam Hưng và College de Cần Thơ⁽¹⁾ và năm 1946 sang Pháp tiếp tục bậc Trung học lấy bằng Tú Tài I và II. Sau đó, ông theo học ở Đại học Sorbonne Paris, đậu bằng Cử nhân Khoa học vào năm 1953 và bằng Cao học (Thạc sĩ) về Khoa học thiên nhiên (Sciences naturelles) vào năm 1956. Năm 1957, ông về nước và được bổ nhiệm vào chức vụ Giám đốc Hải học Viện Nha Trang và trong thời gian làm việc ở đây (1957 – 1962), ông đã thực hiện công trình nghiên cứu về rong biển Việt Nam và một phần của công trình nghiên cứu này được dùng cho luận án Tiến sĩ Khoa học mà ông đệ trình vào năm 1961 cũng tại Đại học Sorbonne. Vào năm 1962, ông được bổ nhiệm vào chức vụ Khoa Trưởng trường Đại học Sư phạm Sài Gòn và giữ chức vụ này đến 1963, sau đó ông từ chức để phản đối cách thức giải quyết cuộc khủng hoảng Phật giáo của Tổng thống Ngô Đình Diệm.

Sau ngày 1-11-1963, ông tham gia nội các lâm thời của Nguyễn Ngọc Thơ do Hội đồng quân nhân cách mạng của tướng

Nguyễn Khánh thiết lập với chức vụ Tổng Trưởng Giáo dục, tuy nhiên sau cuộc “chỉnh lý” ngày 30-1-1964 của Tướng Nguyễn Khánh, nội các của Nguyễn Ngọc Thơ giải tán. GS. Phạm Hoàng Hộ trở về với công tác giảng dạy tại Viện Đại học Sài Gòn. Năm 1966, sau cuộc vận động của nhân sĩ trí thức Cần Thơ đứng đầu là bác sĩ Lê Văn Thuấn và GS. Phạm Hoàng Hộ, Viện Đại học Cần Thơ được thành lập, GS. Phạm Hoàng Hộ trở thành Viện trưởng đầu tiên của trường Đại học Cần Thơ.

Đầu năm 1970, GS. Phạm Hoàng Hộ mời GS. Nguyễn Duy Xuân về làm Hiệu trưởng Viện Đại học Cần Thơ, ông về Sài Gòn và tiếp tục công trình giảng dạy và nghiên cứu thực vật đến năm 1984. Sau năm 1984, GS. Phạm Hoàng Hộ sang Pháp và từ đó ông sang Canada sinh sống và tại đây ông hoàn tất công trình nghiên cứu cây cỏ Việt Nam của mình. Có thể nói ông là người đầu tiên ở Việt Nam hoàn thành công trình nghiên cứu cây cỏ miền Nam và Việt Nam, đây là công trình có tầm cỡ khoa học lớn và gây được tiếng vang trong nước và trên thế giới.

Trong cuộc đời nghiên cứu khoa học của mình, ông là tác giả của nhiều sách về thực vật học

Việt Nam như *Rong Biển Việt Nam* (1969), *Tảo học* (1972), *Sinh học thực vật* (tái bản lần thứ tư, 1973), *Hiển hoa Bỉ tử* (tái bản lần thứ nhì, 1975) và *Cây cỏ miền Nam Việt Nam* (1972) và nhiều bài nghiên cứu có giá trị khác.

GS. Nguyễn Duy Xuân sinh năm 1925 tại Ô Môn, tỉnh Cần Thơ, thuở nhỏ ông là học sinh trường College de Cần Thơ. Sau khi đậu bằng Thành chung, ông sang Pháp du học tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế, sau đó ông tiếp tục theo học chương trình Hậu Đại học ở Anh quốc, tốt nghiệp bằng Master về Kinh tế học; tiếp đến sang Hoa kỳ theo học ở Đại học Vanderbilt⁽²⁾, tốt nghiệp Tiến sĩ Kinh tế học và trở về Việt Nam vào năm 1963.

Sau khi về nước, ông được bổ nhiệm làm Tổng ủy trưởng Tổng ủy Nông nghiệp, Tổng trưởng Kinh tế và Cố vấn kinh tế của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, bên cạnh đó ông còn giảng dạy tại các trường Đại học Luật khoa và Quốc gia Hành chánh ở Sài Gòn. Sau ngày giải phóng, ông tham gia vào quá trình tái thiết và hòa giải dân tộc, đến ngày 10-11-1986 do lâm bệnh nặng nên ông qua đời.

Cuộc vận động thành lập Viện Đại học Cần Thơ

Nhu cầu có một trường Đại học ở đồng bằng sông Cửu Long là rất cấp thiết, vùng đất rộng lớn, đông dân, giàu tài nguyên thiên nhiên, nhất là về đất đai để trồng trọt lúa gạo, cây ăn quả, hoa màu, chăn nuôi thủy hải sản... cần phải có một cơ sở giáo dục - khoa học tâm cơ để phát triển

những lợi thế to lớn mà thiên nhiên ưu đãi. Tuy nhiên trong bối cảnh chiến tranh và lúc này Việt Nam vẫn còn trong giai đoạn khó khăn về nguồn lực vật chất cũng như nguồn nhân lực để gây dựng đội ngũ giáo viên, nhà khoa học phục vụ cho sự phát triển của vùng.

Nung nấu ý định gây dựng trường Đại học đầu tiên cho vùng đồng bằng là tâm huyết chung của những trí thức miền Tây thời bấy giờ, cuộc vận động thành lập trường diễn ra từ đầu thập niên 60 nhưng đến giữa năm 1965 thì sôi nổi và vào giai đoạn có tính chất quyết định, khi đề án vận động thành lập trường được trình chính phủ Việt Nam Cộng hòa thì gặp nhiều khó khăn, vào ngày 16-11-1965, Tổng bộ Văn hóa - Xã hội Sài Gòn phúc đáp cho rằng phải đến năm 1969 thì mới có thể thành lập được trường Đại học này. Bác sĩ Lê Văn Thuấn⁽³⁾ và GS. Phạm Hoàng Hộ là hai nhân vật có đóng góp hết sức tích cực và có vai trò to lớn đối với việc thành lập Viện Đại học Cần Thơ. Hai ông kiên trì vận động và đến ngày 1-3-1966 thì cuộc họp trụ bị cho việc thành lập Viện Đại học Cần Thơ được diễn ra tại phòng khánh tiết tỉnh Phong Dinh⁽⁴⁾, để

đến ngày 6-3-1965 tại hội trường Trung học Phan Thanh Giản, với sự tham gia của hơn 300 đại biểu đã tập hợp được tiếng nói của nhân dân miền Tây đối với việc thành lập ngôi trường Đại học đầu tiên ở miền Tây. Bác sĩ Lê Văn Thuấn đã đọc diễn văn khai mạc và tuyên bố hùng hồn về việc cần thiết phải xây dựng trường đại học và cam kết đảm bảo nguồn lực về con người đáp ứng yêu cầu của một trường đại học. Sự tham gia của GS. Phạm Hoàng Hộ là sự ủng hộ to lớn về uy tín về khoa học của trường đại học sắp được thành lập này.

Ngày 8-3-1966, tờ báo *Đất Tổ* lên tiếng ủng hộ chủ trương thành lập trường đại học ở miền Tây, nhiều tờ báo viết bài hưởng ứng, GS. Phạm Hoàng Hộ với uy tín của mình đối với chế độ Sài Gòn cùng với các GS Nguyễn Văn Trường⁽⁵⁾, GS. Lý Chánh Trung... đã có tác động mạnh mẽ đến chính phủ Việt Nam Cộng hòa. Ngày 31-3-1966, chủ tịch Ủy ban hành pháp Trung ương Nguyễn Cao Kỳ ký sắc lệnh 62-SL/GD thành lập Viện Đại học Quốc gia đặt tại tỉnh Phong Dinh lấy tên chính thức là viện Đại học Cần Thơ do GS. Phạm Hoàng Hộ làm Viện trưởng.

Lúc đầu thành lập Viện Đại

Đại học Cần Thơ hiện nay





GS. Phạm Hoàng Hộ (giữa), Montreal 2008

học Cần Thơ có bốn khoa: Khoa học, Luật khoa và Khoa học Xã hội, Văn khoa, Sư phạm (có Trường Trung học Kiểu mẫu) đào tạo hệ Cử nhân, Trường Cao đẳng Nông nghiệp đào tạo hệ kỹ sư và Trung tâm Sinh ngữ giảng dạy chương trình ngoại ngữ cho sinh viên. Cơ sở vật chất của Viện Đại học Cần Thơ tọa lạc trên 4 địa điểm:

- Toa Viện trưởng (Số 5, đại lộ Hoà Bình): là nơi tập trung các bộ phận hành chính của Viện.

- Khu I (đường 30/4): diện tích hơn 5 ha là khu nhà ở, lưu trú xá nữ sinh viên, trường Trung học Kiểu mẫu, trường Cao đẳng Nông nghiệp và nhà làm việc của các khoa.

- Khu II: (đường 3/2): diện tích 87 ha, là khu nhà học chính của trường.

- Khu III: (số 1, Lý Tự Trọng): diện tích 0,65 ha, là cơ sở đào tạo đầu tiên gồm khoa Khoa học và Thư viện.

Trong giai đoạn 1966 – 1970, Viện Đại học Cần Thơ thực hiện đào tạo, giảng dạy theo mô hình

chúng chỉ, niên khóa với số sinh viên hơn 900 người, ngoài ra trường còn thực hiện việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu đất đai, thổ nhưỡng, thực vật ở vùng đồng bằng sông Cửu Long, tuy nhiên do điều kiện chiến tranh nên công tác nghiên cứu khoa học còn nhiều hạn chế. Thêm vào đó, những thiệt hại do đạn bom trong chiến tranh cũng ảnh hưởng nhiều đến cơ sở vật chất của nhà trường.

Đầu năm 1970, GS. Phạm Hoàng Hộ mời GS. Nguyễn Duy Xuân về làm Viện trưởng Viện Đại học Cần Thơ, trong thời gian làm Viện trưởng, GS. Nguyễn Duy Xuân đã tiến hành thực hiện giáo dục đại học theo hình thức tín chỉ tiên tiến mà các nước phương Tây đang áp dụng, với hoạt động này thì Viện Đại học Cần Thơ trở thành Đại học đầu tiên ở Việt Nam thực hiện giảng dạy theo hình thức tín chỉ⁽⁶⁾. Một điều mà ngày nay các trường Đại học ở Việt Nam vẫn đang tìm tòi thực hiện theo quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ năm 2007.

Từ khi về làm Viện trưởng, GS đã đẩy mạnh phát triển hai ngành Sư phạm và Nông nghiệp với viên kiến nhằm đào tạo: những giáo chức trung cấp để mở rộng mạng lưới giáo dục, nâng cao trình độ dân trí và những cán bộ chuyên môn với những kiến thức về khoa học và kỹ thuật nông nghiệp để gia tăng tiềm năng sản xuất của đồng bằng sông Cửu Long. Để thực hiện kế hoạch trên ông đã cải cách và nâng cấp trường Cao đẳng Nông nghiệp thành phân khoa Nông nghiệp. Đây là lần đầu tiên ở Việt Nam có một trường chuyên nghiệp đào tạo Kỹ sư biến thành một phân khoa Nông Nghiệp của Đại học. Sự cải tổ này tạo nên mối hợp tác chặt chẽ giữa các phân khoa, gia tăng hiệu năng giảng dạy và Viện Đại học Cần Thơ phát huy được chương trình giáo dục cao cấp toàn diện,

chú trọng đặc biệt đến sự phát triển tài nguyên và văn hóa miền Tây Nam phần Việt Nam. Bên cạnh đó, Giáo sư Nguyễn Duy Xuân rất quan tâm đến đào tạo và nghiên cứu khoa học, ông đã có những hành động đáng trân trọng như đã chân thành mời nhà khoa học trẻ Võ Tông Xuân⁽⁷⁾ (người sau này trở thành Giáo sư nông nghiệp hàng đầu Việt Nam) về giảng dạy tại trường, tạo điều kiện cho giảng viên trẻ Trần Phước Đường⁽⁸⁾ sang Mỹ học tại Đại học Michigan state hàng đầu thế giới và quay về công tác tại trường (sau trở thành Giáo sư sinh học hàng đầu Việt Nam)... với những cống hiến đó, GS. Nguyễn Duy Xuân đã đặt nên tảng quan trọng cho việc phát triển Viện Đại học Cần Thơ, góp phần quan trọng đưa Viện Đại học Cần Thơ trở thành một trung tâm khoa học – đào tạo của miền Nam trước năm 1975.

Viện Đại học Cần Thơ là một trong 5 Viện Đại học đầu tiên của miền Nam Việt Nam, với sự vận động kiên trì của GS. Phạm Hoàng Hộ và GS. Nguyễn Duy Xuân. Việc thành lập Viện Đại học Cần Thơ có ý nghĩa quan trọng cho sự phát triển của giáo dục vùng Đồng bằng sông Cửu Long, những thành tựu đáng tự hào của giáo dục miền Tây ghi nhận công lao to lớn của 2 vị giáo sư đáng kính người Cần Thơ và để đến hôm nay trường Đại học Cần Thơ dần từng bước trưởng thành và đóng góp vào sự phát triển chung của giáo dục Việt Nam. ■

CHÚ THÍCH:

1. Sau là trường Trung học Phan Thanh Giản và nay được đổi thành THPT Châu Văn Liêm – Cần Thơ.

2. Đại học Vanderbilt nằm tại thành phố Nashville, bang Tennessee, phía Bắc Hoa Kỳ. Trường Vanderbilt được tạp chí *US news* xếp trong top 20 những trường Đại học tốt nhất trong các trường Đại học thuộc hệ thống Giáo dục Hoa Kỳ.

3. Bác sĩ Lê Văn Thuấn là một tri thức Cần Thơ có xu hướng cách mạng đương thời.

4. Trong thời gian này gọi Cần Thơ là tỉnh Phong Dinh.

5. Giáo sư Nguyễn Văn Trường sinh năm 1930 tại Vĩnh Long, đã từng theo học các trường trung học Phan Thanh Giản, Cần Thơ, và College Le Myre de Villers, Mỹ Tho, trước khi sang Pháp học tiếp ở Toulouse, ông nguyên Quyền Giám đốc Học Vụ Ban Khoa học Trường ĐH Sư phạm Huế, Tổng Trưởng Giáo dục trong nội các Trần Văn Hương, Ủy viên Giáo dục trong Nội Các Nguyễn Cao Kỳ.

6. Viện Đại học Cần Thơ áp dụng quy chế tín chỉ đầu tiên và duy nhất ở miền Nam Việt Nam trước năm 1975. Bắt đầu từ niên khóa 1970 - 1971 chế độ chứng chỉ (certificat) được thay bằng tín chỉ (credit), vốn tính theo số giờ học trong suốt học trình 4 năm. Mỗi 30 giờ giảng dạy về lý thuyết là một tín chỉ lý thuyết. Một tín chỉ thực tập gồm 2,5 giờ mỗi tuần trong phòng thí nghiệm trong niên khóa. Văn bằng cử nhân giáo khoa đòi hỏi trong 60 tín chỉ phải có 5/6 là tín chỉ bắt buộc, 1/6 còn lại thì được tùy ý lựa chọn. Cử nhân tự do chỉ cần có đủ 60 tín chỉ.

7. Giáo sư Võ Tông Xuân từng chia sẻ: Lúc đó Viện trưởng Đại học Cần Thơ là ông Nguyễn Duy Xuân viết thư sang cho tôi: “ĐBSCL không có ai chuyên về lúa cả, nếu anh về làm ở đại học chắc sẽ giúp ích được nhiều hơn. Chiến tranh rồi sẽ có ngày hòa bình, cái ăn sẽ luôn luôn đi đâu, rất cần những người như anh...”.

8. GS. Trần Phước Đường là Hiệu trưởng Đại học Cần Thơ từ 1991 đến 1996.

Lời mở đầu

Sau khi phải ký Hiệp ước Ất Ty tháng 11-1905, người dân Hàn Quốc bắt đầu hình thành quan niệm phải vượt qua thời kỳ khủng hoảng của dân tộc bằng chính sức mình. Từ suy nghĩ đó, họ bắt đầu tích cực triển khai phong trào vận động yêu nước. Phong trào này được thể hiện qua các hình thức như phong trào hoạt động của các đoàn thể chính trị xã hội và cơ quan ngôn luận, việc lập trường học tu thực để phổ cập giáo dục cận đại, phong trào vận động tôn giáo hoặc xuất bản các sách báo mang tính khai sáng.

Theo đó, các nghiên cứu về tình hình đất nước được quan tâm cao độ, đặc biệt là sự quan tâm về sử học ngày càng được thể hiện rõ rệt. Không những lịch sử Hàn Quốc mà lịch sử thế giới cũng được nhiều người tìm hiểu, tiếp đó là lịch sử thời kỳ lập quốc hay lịch sử đấu tranh giành độc lập, các câu chuyện anh hùng và hiển nhiên lịch sử thời kỳ vong quốc lại càng được đặc biệt quan tâm. Điều đáng chú ý là, phần lớn các thư sách đều được sáng tác ở Trung Quốc, Nhật Bản hoặc là những sách được dịch lại từ trước. Lịch sử phong trào đấu tranh giành độc lập hoặc lịch sử lập quốc được quan tâm nhiều là việc dễ hiểu nhưng vong quốc sử lại được quan tâm sâu sắc như vậy thì nguyên nhân do đâu? Theo tôi, đó là do người ta nhận thức được rằng, *Vong quốc sử* đặc biệt quan trọng đối với việc khai sáng dân tộc. Nói một cách khác, lịch sử vong quốc của nước khác sẽ làm cho người dân Hàn Quốc nhận thức được rõ ràng hơn về quá trình cũng như thảm cảnh mất nước, qua đó giúp cho nhân dân có ý thức rõ ràng hơn về việc khôi phục chủ quyền đất nước.

Trong bối cảnh đó, vong quốc sử của nhiều nước như Phần Lan, Ai Cập, Việt Nam... đã được giới thiệu vào Hàn Quốc, trong đó cuốn sách được đọc rộng rãi nhất cuối thời kỳ hậu Choson có lẽ là cuốn *Việt Nam vong quốc sử*. Do Việt